

Số: 485/2024/NQ-HĐND

Hòa Bình, ngày 06 tháng 12 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hòa Bình**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH  
KHÓA XVII, KỲ HỌP THỨ 23**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Xét Tờ trình số 165/TTr-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về dự thảo Nghị quyết quy định thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hòa Bình; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - xã hội của Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin hệ thống thông tin, phần cứng, phần mềm, cơ sở dữ liệu; hoạt động thuê dịch vụ công nghệ thông tin không sẵn có trên thị trường sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách Nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hòa Bình theo quy định tại Khoản 28 Điều 1 Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách Nhà nước.

## 2. Đối tượng áp dụng

a) Cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về hội thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hòa Bình.

b) Tổ chức thuộc cơ quan Trung ương được tổ chức theo ngành dọc đặt tại địa phương (chỉ áp dụng đối với nguồn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý).

c) Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác có liên quan.

## **Điều 2. Thẩm quyền quyết định đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc đầu tư, mua sắm hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin có giá trị từ 05 tỷ đồng trở lên/01 dự án hoặc kế hoạch thuê của cơ quan, đơn vị thuộc cấp tỉnh.

2. Các sở, ban, ngành và tương đương quyết định việc đầu tư, mua sắm hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin có giá trị dưới 05 tỷ đồng/01 dự án hoặc kế hoạch thuê của cơ quan mình; quyết định việc đầu tư, mua sắm hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin có giá trị từ 01 tỷ đồng đến dưới 05 tỷ đồng/01 dự án hoặc kế hoạch thuê của các cơ quan, đơn vị trực thuộc.

3. Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định việc đầu tư, mua sắm hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin có giá trị từ 01 tỷ đồng trở lên/01 dự án hoặc kế hoạch thuê của cơ quan, đơn vị thuộc cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã.

4. Các cơ quan, đơn vị thuộc sở, ban, ngành và tương đương; các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định việc đầu tư, mua sắm hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin có giá trị dưới 01 tỷ đồng/01 dự án hoặc kế hoạch thuê của cơ quan mình.

## **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình Khóa XVII, Kỳ họp thứ 23 thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 16 tháng 12 năm 2024./.

**Nơi nhận:**

- UBTW Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: TT&TT; Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL. Bộ Tư pháp;
- Vụ pháp chế Bộ TT &TT;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQ VN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- LĐVP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Trung tâm tin học và Công báo VP UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh Hòa Bình;
- LĐ và CV các Phòng CM;
- Lưu: VT, CTHĐND (Tu).

**CHỦ TỊCH**



**Bùi Đức Hình**